

Bản án số: 41/2019/HS-ST

Ngày: 17-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T Huyền

Các Thẩm phán: Ông Hồ Đức Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sỹ Quân

Ông Bùi Văn Hồng

Ông Nguyễn Đình Hoài

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Huyền Trang- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Xuân Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2019/TLST-HS ngày 13/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2019/QĐXXST-HS ngày 04/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng Đ**, sinh ngày: 26/8/1967 tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Xã Đội trưởng UBND xã C, bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt đảng theo Quyết định số 569 ngày 24/4/2019 của Huyện ủy C. Tiền án, tiền sự: không; con ông Nguyễn Trọng G và con bà Phan Thị B (*đều đã chết*); có vợ: Phan Thị Y và 02 đứa con. Bị khởi tố bị can ngày 19/4/2019, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2019 cho đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.
(*Có mặt*)

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Đức Đ, luật sư văn phòng luật sư Hà Đạm, Đ luật sư tỉnh Hà Tĩnh (*Có mặt*)

- *Bị hại:* Nguyễn Hữu Hoàng T, sinh năm: 2002 (*Đã chết*)

- *Đại diện hợp pháp cho bị hại:* Ông Nguyễn Hữu Đ; sinh năm 1958; địa

chỉ: Tổ dân phố 3, phường E, thành phố B, tỉnh Đ. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Phan Thị Y; sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.(Có mặt)

2. Nguyễn Văn C; sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.(Có mặt)

3. Phan Ngọc V; sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.(Có mặt)

4. Thái Văn L1; sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.(Có mặt)

5. Nguyễn Đình T2; sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn N, xã D, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12/4/2019, sau khi tham gia huấn luyện quân sự cho lực lượng dân quân tại sân bóng xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Trọng Đ (xã Đội trưởng UBND xã C) mời mấy người về nhà mình ăn uống để chuẩn bị đi tham quan cùng Đ cán bộ của UBND xã C. Khi ăn uống tại sân nhà Nguyễn Trọng Đ (tại thôn B, xã C, huyện C) gồm có Đ, anh Phan Ngọc V, anh Nguyễn Văn C, anh Thái Văn L1, chị Lê Thị M (vợ anh L1) đều trú tại xã C, huyện C và anh Nguyễn Văn Q trú tại xã T, huyện H; trong nhà có có chị Phan Thị Y (vợ Đ) và cháu Nguyễn Hữu Hoàng T, sinh ngày 26/6/2002, ở cùng gia đình Đ từ nhỏ và gọi Đ bằng cậu ruột. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, mọi người ra về còn anh Nguyễn Văn C ở lại cùng Y dọn dẹp. Nguyễn Trọng Đ vào bếp nấu mì tôm để ăn. Khi Đ đang cắt ớt cay bằng con dao nem, dài 43,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30,5cm, mép sắc, chỗ rộng nhất 7cm, cán dao bằng gỗ, dài 13cm thì nghe Y nói lấy tiền để gửi cho con khi đi tham quan nên Đ đặt dao xuống bàn bếp và đi lại tủ quần áo ở nhà ngang để lấy tiền gửi cho con (Đ khai đó là số tiền 40 triệu đồng, do Đ cất vào túi áo treo trong tủ trước đó, không ai biết). Nguyễn Trọng Đ tìm một lúc không thấy tiền nên nghi ngờ cháu T lấy trộm nên Đ gọi T lại hỏi có lấy tiền để trong tủ không. Cháu T nghe Đ gọi nên đi từ nhà trên xuống và cùng với Đ lấy một số quần áo trong tủ ra để tìm tiền nhưng không thấy. Sau đó Đ đi lại bếp cầm dao để lấy ớt cay cho vào bát mì tôm, giữa Đ và cháu T xảy ra cãi cọ với nhau về việc mất tiền và nghi ngờ do T lấy trộm. Lúc đó, Đ thấy cháu T đi lại gần phía mình để lên nhà thì Đ nói T đứng lại nên T đứng quay mặt về phía Đ và nói “cái gì nữa đây”. Bức xúc với thái độ của cháu T nên sẵn con dao trên tay phải, Đ quay người bước lại đứng gần đối diện với cháu T, giơ dao lên cao, lưỡi dao chéch hướng về trước bật mạnh một cái theo hướng từ trái sang phải

vào vùng má trái. Theo phản xạ cháu T cúi nghiêng đầu sang phải và đưa tay lên đỡ nhưng không kịp nên lưỡi dao chém trúng vào gò má – thái dương trái làm đứt xương gò má và thái dương; vỡ thành trước xoang hàm trên và xương thái dương bên trái gây tụ máu bán cầu đại não trái. Lúc đó, do lưỡi dao vẫn cắm vào vết T nên cháu T đưa hai tay giữ lấy dao, ôm mặt thì Đ dùng tay gỡ dao ra, vớt xuống sàn bếp. Quá trình sử dụng dao, Đ còn gây vết T tại mặt sau đốt 2 ngón 3, 4 bàn tay phải của cháu T và gây xước mu bàn tay phải, vết T tại mu đốt 3 ngón 3, 4 bàn tay phải của mình. Sau khi bị chém, cháu T kêu lên, Y, anh C từ ngoài sân chạy vào hỏi tại sao cháu T chảy máu nhiều thế này thì Đ nói do Đ dùng dao bập vào vùng má trái của T. Chi Yên lấy vải băng vết T và dìu cháu T ra sân cùng Đ chở cháu T đến Trạm y tế xã C để cấp cứu. Sau đó, Đ nhờ anh Nguyễn Đình T2 (trú tại thôn N, xã C, huyện C) cùng với Y đưa cháu T đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh để điều trị. Sau đó, Đ cùng Đ tham quan vào đến Quảng Bình thì Y gọi điện thông báo là cháu T bị nặng phải đưa đi Bệnh viện Việt Đức – Hà Nội cứu chữa nên Đ đón xe quay về nhà và đi ra Bệnh viện Việt Đức – Hà Nội. Trên đường đi, Nguyễn Trọng Đ biết thông tin cháu T không thể cứu chữa được nên đã thống nhất đưa cháu về nhà. Đến ngày 16/4/2019, cháu Nguyễn Hữu Hoàng T tử vong. Ngày 17/4/2019, Nguyễn Trọng Đ đến cơ quan CSĐT Công an huyện C đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường phản ánh: Hiện trường được xác định là khu vực dãy nhà ngang và dãy nhà dọc của gia đình ông Nguyễn Trọng Đ; bị xáo trộn; không phát hiện, thu giữ dấu vết, đồ vật.

Biên bản khám nghiệm tử thi phản ánh: Tử thi được xác định là Nguyễn Hữu T, sinh năm: 2002, trú tại: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Khám ngoài:

+ Hai hốc mắt bầm tụ máu nặng;

+ Vùng mặt bên trái sưng nề; trên nền sưng nề có vết T kéo dài từ gò má trái đến thái dương trái, dài 10cm, được khâu 18 mũi chỉ rời;

+ Mặt sau đốt 2 ngón 3 bàn tay phải có vết T dài 1cm;

+ Mặt sau đốt 2 ngón 4 bàn tay phải có vết T dài 1cm.

- Khám trong:

+ Cắt chỉ khâu kiểm tra vết T vùng má trái, thái dương trái thấy: vết thườn làm đứt xương gò má, cơ thái dương, cung tiếp và xoang hàm trên bên trái. Bờ mép vết T sắc gọn, có hướng từ trái sang phải;

+ Rạch da đầu, mở hộp sọ kiểm tra thấy: Tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não trái, tổ chức não phù nề, xương thái dương (nền sọ) bên trái bị nứt, vỡ;

* *Bản kết luận pháp y tử thi:* Kết luận nguyên nhân chết của cháu Nguyễn Hữu Hoàng T là do chấn T sọ não.

* *Bản kết luận giám định dấu vết sinh vật (máu):* Dấu vết màu nâu dính trên vật mẫu (trên 01 con dao, dạng dao nem, dài 43,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30,5cm, một cạnh sắc, một cạnh tù, nơi rộng nhất lưỡi dao 7cm, cán dao bằng gỗ tròn, màu vàng, dài 13cm) gửi đến giám định là máu người thuộc nhóm máu O trong hệ nhóm máu ABO, cùng nhóm máu với mẫu máu của tử thi Nguyễn Hữu Hoàng T, sinh năm 2002, trú tại thôn B, xã C, huyện C.

Trên con dao dạng nem, dài 44,2cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31,4cm, một cạnh sắc, một cạnh tù, nơi rộng nhất lưỡi dao 6,6cm, cán dao bằng gỗ tròn màu nâu xám đen dài 12,8cm gửi đến giám định không tìm thấy dấu vết máu.

* *Công văn 115/PC09 ngày 11/7/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định:*

- Vết T vùng gò má trái được tạo ra do vật sắc với lực tác động mạnh (đứt xương gò má và thái dương, vỡ thành trước xoang hàm trên và xương thái dương bên trái)

- Hai vết T tại đốt 2 ngón 3, 4 bàn tay phải do cùng một lần cắt tạo nên;

- Con dao được Cơ quan điều tra thu giữ có thể tạo nên các vết T trên.

* *Vật chứng, đồ vật đã thu giữ:*

- 01 con dao, dạng dao nem dài 43,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài 30,5cm, mép sắc, nơi rộng nhất 07cm, cán dao tròn, bằng gỗ dài 13cm;

- 01 con dao, dạng dao nem, dài 44,2cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31,4cm, mép sắc, nơi rộng nhất 6,6cm, cán dao tròn, bằng gỗ, dài 12,8cm.

Đã được chuyển đến kho vật chứng của Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh.

* *Về họ, tên, tên đệm, ngày tháng năm sinh của bị hại:* Trên cơ sở các tài liệu điều tra ban đầu phản ánh cháu Nguyễn Hữu Hoàng T có họ tên là Nguyễn Hữu T, sinh ngày 26/6/2003 hoặc năm 2003. Tuy nhiên, quá trình điều tra có căn cứ xác định họ tên, ngày tháng năm sinh của bị hại là Nguyễn Hữu Hoàng T, sinh ngày 26/6/2002, tại xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Như vậy, đến tại thời điểm cháu T bị Nguyễn Trọng Đ gây án tử vong là 16 tuổi 09 tháng 16 ngày.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Gia đình bị hại đã cử ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm: 1958 (bác ruột cháu T), địa chỉ: tổ dân phố 3, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là người đại diện hợp pháp trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án không có yêu cầu về mặt dân sự.

Với hành vi trên, tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS-P2, ngày 12 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Trọng Đ về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều

54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ từ 8 đến 10 năm tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 BLHS, Điều 106 BLTTHS để tịch thu, tiêu huỷ: 02 con dao, dạng dao nôm (01 con dao, dạng dao nôm dài 43,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài 30,5cm, cán dao tròn, bằng gỗ dài 13cm; 01 con dao, dạng dao nôm, dài 44,2cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31,4cm, cán dao tròn, bằng gỗ, dài 12,8cm).

Bị cáo không tranh luận gì.

Luật sư Trần Đức Đ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 51; Điều 54 BLHS. Xử bị cáo mức án 06 đến 07 năm tù.

Đại diện hợp pháp cho bị hại (ông Nguyễn Hữu Đ) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về dân sự, đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện đúng như Cáo trạng số 53/CT-VKS-P2 ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là tự nguyện, phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, thời gian, địa điểm phạm tội nên có cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 12/4/2019, xuất phát từ việc nghi ngờ cháu Nguyễn Hữu Hoàng T (sinh ngày 26/6/2002) ở cùng gia đình Nguyễn Trọng Đ từ năm 2009 (gọi Đ bằng cậu ruột) lấy tiền của mình nên giữa Đ với cháu T xảy ra cãi cọ. Trong lúc đang cầm dao nôm thái ớt cay, vì bức xúc do lời nói, thái độ của cháu T với mình nên Đ dùng dao đang cầm sẵn trên tay đánh bật mạnh theo hướng từ trái qua phải vào vùng má trái của cháu T, theo phản xạ cháu T cúi nghiêng đầu sang phải và đưa tay lên đỡ nhưng không kịp nên lưỡi dao chém

trúng vào gò má – thái dương trái làm đứt xương gò má và thái dương, vỡ thành trước xương hàm trên và xương thái dương bên trái gây tụ máu bán cầu đại não trái. Sau đó, Đ và vợ đã đưa cháu T đến Trạm y tế xã C để cấp cứu, sau đó nhờ anh Nguyễn Đình T2 cùng Y đưa cháu T đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh và Bệnh viện Việt Đức – Hà Nội để điều trị nhưng vì vết T nặng, cháu T đã tử vong ngày 16/4/2019 do chấn T sọ não.

Bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã có hành vi sử dụng dao là hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng đầu của cháu Nguyễn Hữu Hoàng T gây chấn T sọ não dẫn đến tử vong. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, quyền được sống của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo nhận thức được và buộc phải nhận thức được hành vi dùng dao tấn công vào vùng đầu của người khác là làm nguy hiểm đến tính mạng của người khác nhưng vẫn thực hiện nên Nguyễn Trọng Đ thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[3]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của Nguyễn Trọng Đ mang tính chất côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, nghi ngờ cháu T trộm tiền và có lời nói cãi lại mà bị cáo đã sử dụng dao tấn công vào vùng đầu của cháu T gây chấn T sọ não dẫn đến tử vong. Hành vi đó đã phạm vào tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của VKSND tỉnh Hà Tĩnh truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng bởi bị cáo trong vụ án chính là người cậu đã trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chăm lo học hành thay cho bố mẹ đã chết của cháu T. Đáng lẽ cháu T cần được nhận nhiều hơn sự yêu T, đùm bọc của người thân nhưng chỉ vì nguyên nhân nhỏ nhặt mà Nguyễn Trọng Đ đã gây nên cái chết cho chính cháu ruột của mình. Nguyên nhân xuất phát từ việc nghi ngờ cháu T lấy trộm tiền và có thái độ, lời lẽ không đúng mực với mình, Đ đã dùng dao tấn công vào vùng đầu gây nên cái chết đau đớn cho cháu T.

Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính côn đồ, xem thường tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân và dư luận xã hội. Vì vậy, một mức án nghiêm khắc, cách ly xã hội trong một thời gian dài để bị cáo tự vấn L1 tâm, suy xét về hành vi phạm tội đã gây ra như đề nghị của VKSND tỉnh Hà Tĩnh là phù hợp.

Tuy nhiên, bị cáo không có tiền tiết tăng nặng TNHS, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Bị cáo đã tự nguyện đến đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo; bản thân bị cáo là người có công với cách mạng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Quốc tế giúp cách mạng Lào được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba; bị cáo có thành tích xuất sắc trong công tác, được tặng thưởng nhiều giấy khen của UBND xã C, có xác nhận của Ban chỉ huy quân sự huyện C, xác nhận của chính quyền địa phương xin

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bổ đề là người có công với cách mạng, T binh hạng 4/4; gia đình bị hại có đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã trực tiếp lo chi phí đám tang, các khoản chi phí khác cho bị hại. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên xét thấy việc áp dụng Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là có cơ sở.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 con dao, dạng dao nem dài 43,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài 30,5cm, mép sắc, nơi rộng nhất 07cm, cán dao tròn, bằng gỗ dài 13cm; 01 con dao, dạng dao nem, dài 44,2cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31,4cm, mép sắc, nơi rộng nhất 6,6cm, cán dao tròn, bằng gỗ, dài 12,8cm.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu nên miễn xét.

Về số tiền 40 triệu đồng, Nguyễn Trọng Đ và chị Phan Thị Y khai nhận do Đ cất vào túi áo treo trong tủ quần áo bị mất nhưng quá trình điều tra chưa xác định được có số tiền đó hay không và do ai lấy. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã tách sự việc để điều tra, xác minh sau.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1, Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s, v, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Trọng Đ 08 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/4/2019).

2, Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 con dao, dạng dao nem dài 43,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài 30,5cm, mép sắc, nơi rộng nhất 07cm, cán dao tròn, bằng gỗ dài 13cm; 01 con dao, dạng dao nem, dài 44,2cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31,4cm, mép sắc, nơi rộng nhất 6,6cm, cán dao tròn, bằng gỗ, dài 12,8cm.

Tình trạng vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng số 43/2019 ngày 13/8/2019 giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

3, Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4, Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKS, Cục THA Dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27; PC 45- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; luật sư bào chữa cho bị cáo;
- Đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị T Huyền